

HỌC VIỆN NGÂN HÀNG
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ



TIỂU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN

Học phần: Chủ nghĩa xã hội khoa học

ĐỀ TÀI:

**Quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin
về gia đình và vấn đề xây dựng gia đình Việt Nam
trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội**

Giảng viên hướng dẫn : Nguyễn Thế Hùng

Sinh viên thực hiện : Phạm Thùy Linh

Lớp : K22HTTTB

Mã sinh viên : 22A4040167

Hà Nội, ngày 18 tháng 01 năm 2021

LỜI MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Gia đình là một môi trường quen thuộc với hầu hết mọi người. Đó là lĩnh vực mà ai cũng có thể tham gia với tư cách là người trong cuộc. Mặt khác, đó cũng là lĩnh vực kinh tế, phong phú, phức tạp, đầy mâu thuẫn và biến động.

Các Mác và Ăngghen đã luận chứng rõ về những mối quan hệ thiết yếu của con người như một điều tất yếu ngoài nhu cầu vật chất nuôi sống bản thân mình, đó chính là duy trì nòi giống, mối quan hệ hôn nhân, huyết thống: "...hàng ngày tái tạo ra đời sống của bản thân mình, con người còn tạo ra những người khác sinh sôi, nảy nở. Đó là quan hệ giữa chồng và vợ, cha mẹ con cái. Đó là gia đình...".

Có thể nói gia đình là vấn đề của mọi dân tộc và thời đại. Đặc biệt trong vài năm trở lại đây, vấn đề gia đình nổi lên như một tiêu điểm trọng yếu được cả giới hàn lâm và giới chính trị quan tâm. Các quốc gia châu Á trong đó có Việt Nam đang trải nghiệm trong một cuộc chuyển mình vĩ đại: thực hiện công nghiệp hoá - đô thị hoá với quy mô và tốc độ ngày càng gia tăng. Đồng thời với quá trình này ở Việt Nam là sự chuyển đổi sang cơ chế kinh tế thị trường. Tuy nhiên, những biến chuyển kinh tế - xã hội mãnh mẽ đó không thể tác động sâu sắc đến gia đình, một thiết chế lâu đời và bền vững song cũng hết sức nhạy cảm với mọi sự biến đổi của xã hội. Xuất phát từ bối cảnh trên đặt ra câu hỏi: thực trạng gia đình Việt Nam trong thời kỳ đổi mới này như thế nào, những vấn đề gì đang đặt ra đối với gia đình Việt Nam hiện nay?

Với mục đích đi tìm câu trả lời cho câu hỏi trên em đã chọn đề tài: "Quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin về gia đình và vấn đề xây dựng gia đình Việt Nam trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội" cho tiểu luận của mình. Với kiến thức đang có cộng với tinh thần tìm tòi học hỏi, em hy vọng bài viết sẽ đưa ra được các ý trả lời xác đáng với vấn đề đã đặt ra.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

- Nắm được quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin về gia đình, xây dựng gia đình nói chung và ở Việt Nam nói riêng trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội và nhận thức rõ về vấn đề này.
- Có thái độ và hành vi đúng đắn trong nhận thức, có trách nhiệm xây dựng gia đình, xây dựng mối quan hệ giữa cá nhân, gia đình và xã hội.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

- Đối tượng: gia đình và vấn đề xây dựng gia đình Việt Nam.
- Phạm vi nghiên cứu: thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

- Cơ sở lý luận: Dựa trên cơ sở lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin, các đường lối và chính sách của Đảng về gia đình và vấn đề xây dựng gia đình Việt Nam trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội.
- Phương pháp nghiên cứu: Thống kê, phân tích, tổng hợp, nghiên cứu các chính sách, văn kiện của Đảng và Nhà nước.

5. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài

- Về mặt lý luận: cung cấp thêm một số cơ sở lý luận cho việc nghiên cứu vấn đề xây dựng gia đình Việt Nam trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội.
- Về mặt thực tiễn: hiểu rõ hơn về vấn đề gia đình và cơ sở xây dựng gia đình trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội, nhận biết được tầm quan trọng của nó trong việc xây dựng đất nước trong bối cảnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá.

PHẦN NỘI DUNG

I. LÝ LUẬN CHUNG

1. Quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về gia đình

Gia đình của xã hội văn minh được hình thành trên nền tảng của tình yêu và hôn nhân, đó cũng là những quyền hết sức cơ bản của con người - quyền được tự do yêu đương và tự do kết hôn, được cộng đồng xã hội tôn trọng và bảo vệ: “Hiện nay chỉ có trong giai cấp vô sản thì tình yêu nam nữ mới có thể trở thành một quy tắc”, và muốn thực hiện được điều đó, “tất yếu phải xác lập sự bình đẳng xã hội thật sự giữa hai bên”. Dưới chế độ tư hữu, phụ nữ phải chịu đựng một nghịch lý: vai trò lớn nhưng địa vị thấp hèn cả trong gia đình lẫn ngoài xã hội; luôn chịu cảnh bất bình đẳng với nam giới, bị bóc lột, bị tha hoá. Trong từng thời kỳ lịch sử khác nhau, các hình thức bất bình đẳng tuy có thay đổi nhưng bản chất thì không thay đổi. Các Mác còn tố cáo sự lợi dụng, bóc lột tinh vi, dã man và tàn bạo của chủ nghĩa tư bản. Phụ nữ bị đối xử kém hơn cả so với súc vật, họ phải lao động nặng nhọc trong những điều kiện khắc khổ: “để kéo thuyền dọc sông Đào, thỉnh thoảng người ta vẫn còn dùng phụ nữ thay cho ngựa”.

Theo Lênin: “Muốn triệt để giải phóng phụ nữ, muốn làm cho họ thực sự bình đẳng với nam giới, thì phải có nền kinh tế chung của xã hội, phải để phụ nữ tham gia vào lao động sản xuất chung. Như thế, phụ nữ mới có địa vị bình đẳng với nam giới”.

Ăngghen viết: “Hiện nay, chúng ta đang tiến tới một cuộc cách mạng xã hội, trong đó các cơ sở kinh tế từ trước tới nay của chế độ một vợ một chồng cũng như cơ sở của điều bổ sung cho nó là nạn mại dâm, đều nhất định sẽ bị tiêu diệt...các tư liệu sản xuất mà được chuyển thành tài sản xã hội thì chế độ lao động làm thuê, giai cấp vô sản cũng sẽ biến mất, và đồng thời cũng sẽ không còn một tình trạng một số phụ nữ... cần thiết phải bán mình vì đồng

tiền nữa... chế độ một vợ một chồng không những không suy tàn, mà cuối cùng lại còn trở thành một hiện thực - ngay cả đối với đàn ông nữa”. Tuy nhiên nếu gia đình một vợ một chồng không đáp ứng được yêu cầu của xã hội, không tiến triển cùng được với sự tiến triển của xã hội thì tất yếu sẽ có một hình thức gia đình mới ra đời thay thế nó. Vậy là theo quy luật phát triển, loài người tất yếu sẽ tiến một bước cao hơn thời đại xã hội tư bản chủ nghĩa, đó là xã hội cộng sản chủ nghĩa mà trước hết phải xây dựng giai đoạn đầu - xã hội xã hội chủ nghĩa. Gia đình cũng vậy, cũng phải có những bước tiến để theo kịp và phản ánh đúng, tiến triển cùng xã hội xã hội chủ nghĩa.

2. Cơ sở xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội

1) Cơ sở kinh tế - xã hội

Cơ sở kinh tế - xã hội để xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội là sự phát triển của lực lượng sản xuất và tương ứng trình độ của lực lượng sản xuất là quan hệ sản xuất mới, xã hội chủ nghĩa. Áp bức bóc lột, bất bình đẳng trong xã hội và gia đình dần dần bị xóa bỏ, tạo cơ sở kinh tế cho việc xây dựng quan hệ bình đẳng trong gia đình và giải phóng phụ nữ trong xã hội.

Xóa bỏ chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất là xóa bỏ nguồn gốc gây nên tình trạng thống trị của người đàn ông trong gia đình, sự bất bình đẳng giữa nam và nữ, giữa vợ và chồng. Đồng thời nó cũng là cơ sở để biến lao động tư nhân trong gia đình thành lao động xã hội trực tiếp, người phụ nữ dù tham gia lao động xã hội hay tham gia lao động gia đình thì lao động của họ đóng góp cho sự vận động và phát triển, tiến bộ của xã hội. Nó làm cho hôn nhân được thực hiện dựa trên cơ sở tình yêu chứ không phải vì lý do kinh tế, địa vị xã hội hay một sự tính toán nào khác.

2) Cơ sở chính trị - xã hội

Là việc thiết lập chính quyền nhà nước của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, nhà nước xã hội chủ nghĩa. Nhà nước cũng chính là công cụ xóa bỏ những luật lệ cũ kỹ, lạc hậu, đề nâng lên vai người phụ nữ đồng thời thực hiện việc giải phóng phụ nữ và bảo vệ hạnh phúc gia đình. Nhà nước xã hội chủ nghĩa với tính cách là cơ sở của việc xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, thể hiện rõ nét nhất ở vai trò của hệ thống Pháp luật, trong đó có Luật Hôn nhân và Gia đình cùng với hệ thống chính sách xã hội đảm bảo lợi ích của công dân, các thành viên trong gia đình, đảm bảo sự bình đẳng giới, chính sách dân số, việc làm, y tế, bảo hiểm xã hội... Hệ thống pháp luật và chính sách xã hội đó vừa định hướng vừa thúc đẩy quá trình hình thành gia đình mới trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

3) Cơ sở văn hóa

Những giá trị văn hóa được xây dựng trên nền tảng hệ tư tưởng chính trị của giai cấp công nhân từng bước hình thành và dần dần giữ vai trò chi phối nền tảng văn hóa, tinh thần của xã hội, đồng thời những yếu tố văn hóa, phong tục tập quán, lối sống lạc hậu do xã hội cũ để lại từng bước bị loại bỏ. Sự phát triển hệ thống giáo dục, đào tạo, khoa học và công nghệ góp phần nâng cao trình độ dân trí, kiến thức khoa học và công nghệ, cung cấp cho các thành viên trong gia đình kiến thức, nhận thức mới, làm nền tảng cho sự hình thành những giá trị, chuẩn mực mới, điều chỉnh các mối quan hệ trong gia đình.

4) Chế độ hôn nhân tiến bộ

Hôn nhân tự nguyện

Hôn nhân xuất phát từ tình yêu tất yếu dẫn đến hôn nhân tự nguyện. Hôn nhân tự nguyện là đảm bảo cho nam nữ có quyền tự do trong việc lựa chọn người kết hôn, không chấp nhận sự áp đặt của cha mẹ. Tất nhiên, nó không bác bỏ việc cha mẹ quan tâm, hướng dẫn giúp đỡ con

cái có nhận thức đúng, có trách nhiệm trong việc kết hôn. Nó bao hàm cả quyền tự do ly hôn khi tình yêu không còn nữa. Tuy nhiên, hôn nhân tiến bộ không khuyến khích việc ly hôn, vì ly hôn để lại nhiều hệ lụy cho xã hội, cho vợ chồng và đặc biệt là con cái.

Hôn nhân một vợ một chồng, vợ chồng bình đẳng

Hôn nhân một vợ một chồng đã xuất hiện từ sớm trong lịch sử xã hội loài người, khi có sự thắng lợi của chế độ tư hữu đối với chế độ công hữu nguyên thủy. Trong đó, vợ và chồng đều có quyền và nghĩa vụ ngang nhau về mọi vấn đề của cuộc sống gia đình như ăn ở, nuôi dạy con cái... nhằm xây dựng gia đình hạnh phúc. Đồng thời, vợ và chồng được tự do lựa chọn những vấn đề riêng, chính đáng như nghề nghiệp, công tác xã hội, học tập...

Quan hệ vợ chồng bình đẳng là cơ sở cho sự bình đẳng trong quan hệ giữa cha mẹ với con cái và giữa anh chị em với nhau. Tuy nhiên sẽ không tránh khỏi những mâu thuẫn do chênh lệch tuổi tác, nhu cầu, sở thích nên giải quyết mâu thuẫn trong gia đình là vấn đề cần được mọi người quan tâm chia sẻ.

Hôn nhân được đảm bảo về pháp lý

Thực hiện thủ tục pháp lý trong hôn nhân là thể hiện sự tôn trọng trong tình yêu, trách nhiệm giữa nam và nữ, trách nhiệm của cá nhân với gia đình và xã hội và ngược lại. Đây cũng là biện pháp ngăn chặn những cá nhân lợi dụng quyền tự do kết hôn, tự do ly hôn để thỏa mãn những nhu cầu không chính đáng, để bảo vệ hạnh phúc của cá nhân và gia đình. Thực hiện thủ tục pháp lý trong hôn nhân không ngăn cản quyền tự do kết hôn và tự do ly hôn chính đáng, và ngược lại, là cơ sở để thực hiện những quyền đó một cách đầy đủ nhất.

II. THỰC TRẠNG

1. Thực trạng gia đình ở Việt Nam hiện nay

Trải qua nhiều thế hệ, gia đình Việt Nam được hình thành và phát triển với những chuẩn mực đạo đức có giá trị tốt đẹp. Những truyền thống quý báu như lòng yêu nước, yêu quê hương, kính già, yêu trẻ, tình nghĩa, thủy chung, cần cù và sáng tạo trong lao động, bất khuất kiên cường vượt qua mọi khó khăn thử thách đã được gia đình Việt Nam gìn giữ, vun đắp và phát huy trong suốt quá trình lịch sử dựng nước và giữ nước. Qua các thời kỳ, cấu trúc và quan hệ trong gia đình có thay đổi, nhưng những chức năng cơ bản của gia đình vẫn được gìn giữ.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: "Nhiều gia đình cộng lại mới thành xã hội, gia đình tốt thì xã hội mới tốt, xã hội tốt thì gia đình càng tốt. Hạt nhân của xã hội là gia đình". Tư tưởng Hồ Chí Minh đã được Đảng và Nhà nước quán triệt trong Nghị quyết của các kỳ Đại hội Đảng và trong các bộ luật liên quan, với các nội dung hướng tới việc củng cố vị trí, vai trò và chức năng của gia đình.

Thực tiễn đã chứng minh, gia đình yên ấm hạnh phúc là điều kiện, tiền đề quan trọng cho sự hình thành, phát triển nhân cách và bảo đảm cho lao động sáng tạo đạt hiệu quả cao nhất. Mỗi thành viên đều có trách nhiệm vun đắp, tham gia xây dựng tổ ấm gia đình, trong đó người vợ, người mẹ có vai trò rất quan trọng. Trong giáo dục con cái phải kết hợp chặt chẽ giữa môi trường "Gia đình - nhà trường - xã hội" thì hiệu quả giáo dục sẽ cao hơn. Tuy nhiên, chúng ta không nên "tuyệt đối hoá" giáo dục trong gia đình mà xem nhẹ giáo dục ở nhà trường và xã hội, hoặc "phó mặc" sự giáo dục con cái cho nhà trường và xã hội...

Cùng với những thành tựu chung của đất nước, sau khi có đường lối đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo, trên lĩnh vực hôn nhân và gia đình cũng có nhiều tiến bộ tích cực như: ý thức xây dựng gia đình được nâng cao,

các chức năng gia đình từng bước thực hiện đầy đủ; lợi ích gia đình dần được đảm bảo. Hoạt động kinh tế gia đình từng bước được phát triển, đời sống vật chất và tinh thần gia đình được cải thiện rõ rệt, trong đó có một bộ phận gia đình trở nên giàu có. Các mối quan hệ trong gia đình ngày càng được tôn trọng, bình đẳng và dân chủ. Quyền trẻ em, quyền tự do và bình đẳng trong hôn nhân của các thành viên được khẳng định và tôn trọng. Kết cấu và quy mô gia đình ngày càng thu hẹp để hình thành các gia đình "hạt nhân" và sinh đẻ ít con hơn, tạo cơ hội chăm sóc và nuôi dạy con tốt hơn...

Xây dựng gia đình mới XHCN trên cơ sở kế thừa những giá trị tốt đẹp nhất của gia đình truyền thống, đồng thời tiếp thu những tiến bộ của thời đại về gia đình đó là, phải biết "gạn đục khơi trong" gạt bỏ và hạn chế những yếu tố tiêu cực nhằm tạo sự phát triển của từng gia đình và xã hội, phải dựa trên cơ sở "Hôn nhân tiến bộ" coi tình yêu chân chính là cơ sở tinh thần chủ yếu. Hôn nhân "một vợ một chồng" đồng thời phải xây dựng mối quan hệ bình đẳng, thương yêu, có trách nhiệm giữa các thành viên trong gia đình. Xây dựng mối quan hệ giữa gia đình và cộng đồng với các tổ chức chính trị, xã hội khác, đảm bảo các quyền lợi cho phụ nữ và bảo đảm sự tôn trọng lẫn nhau giữa các thành viên trong gia đình.

Tuy nhiên, bên cạnh những mặt tích cực nêu trên, gia đình ở nước ta hiện nay còn bộc lộ một số hạn chế cần được khắc phục như: mặt trái của cơ chế thị trường đã và đang tác động tiêu cực đến đạo đức xã hội, nhiều tệ nạn xã hội "tấn công" vào các gia đình, ảnh hưởng lớn đến lối sống, đến việc hình thành nhân cách của con người và các mối quan hệ trong gia đình; quan hệ vợ chồng, anh em, họ hàng, làng xóm bị phai mờ, giá trị tinh thần bị xem nhẹ; những thay đổi của xã hội đã kéo theo sự thay đổi của gia đình, khiến cho các quan hệ trong gia đình trở nên lỏng lẻo; nhiều gia đình có điều kiện, cha mẹ mãi lo làm ăn, công tác, không có thời gian quan tâm giáo dục con cái dẫn đến con cái hư hỏng, sa vào tệ nạn xã hội.

Tình trạng ly hôn, ly thân ngày càng gia tăng kéo theo những hệ lụy không nhỏ đối với từng gia đình và toàn xã hội: trẻ em hư hỏng, tiếp thu văn hóa phẩm tiêu cực, bỏ học lang thang kiếm sống, vi phạm pháp luật... Bao lực gia đình có xu hướng tăng do nhiều nguyên nhân khác nhau mà nạn nhân chủ yếu là phụ nữ, người già, trẻ em. Một trong những nguyên nhân đó là: do sự tác động của mặt trái xu thế toàn cầu hoá, nhận thức về vị trí, vai trò của gia đình chưa đầy đủ vì thế mà những giá trị của gia đình truyền thống chưa thật sự được quan tâm, chưa thấy hết và khai thác tốt tiềm lực kinh tế gia đình.

2. Phương hướng cơ bản xây dựng và phát triển gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội

Thứ nhất, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao nhận thức của xã hội về xây dựng và phát triển gia đình Việt Nam

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền để các cấp ủy, chính quyền, các tổ chức đoàn thể từ trung ương đến cơ sở nhận thức sâu sắc về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của gia đình và công tác xây dựng, phát triển gia đình Việt Nam hiện nay, coi đây là một trong những động lực quan trọng quyết định thành công sự phát triển bền vững kinh tế - xã hội trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Cấp ủy và chính quyền các cấp phải đưa nội dung, mục tiêu của công tác xây dựng và phát triển gia đình vào chiến lược phát triển kinh tế - xã hội và chương trình kế hoạch công tác hàng năm của các bộ, ngành, địa phương.

Thứ hai, đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, kinh tế hộ gia đình

Xây dựng và hoàn thiện chính sách phát triển kinh tế - xã hội để góp phần củng cố, ổn định và phát triển kinh tế gia đình; có chính sách ưu tiên hỗ trợ phát triển kinh tế gia đình cho các gia đình liệt sỹ, gia đình thương binh bệnh

binh, gia đình các dân tộc ít người, gia đình nghèo, gia đình đang sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn.

Có chính sách kịp thời hỗ trợ các gia đình phát triển kinh tế, sản xuất kinh doanh các sản phẩm mới, sản phẩm sử dụng nguyên liệu tại chỗ, hỗ trợ các gia đình tham gia sản xuất phục vụ xuất khẩu.

Tích cực khai thác và tạo điều kiện thuận lợi cho các hộ gia đình vay vốn ngắn hạn và dài hạn nhằm xóa đói giảm nghèo, chuyển dịch cơ cấu sản xuất, mở rộng phát triển kinh tế, đẩy mạnh loại hình kinh tế trang trại, vươn lên làm giàu chính đáng.

Thứ ba, kế thừa những giá trị của gia đình truyền thống đồng thời tiếp thu những tiến bộ của nhân loại về gia đình trong xây dựng gia đình Việt Nam hiện nay

Gia đình truyền thống được hun đúc từ lâu đời trong lịch sử dân tộc. Bước vào thời kỳ mới gia đình ấy bộc lộ cả những mặt tích cực và tiêu cực. Do vậy, Nhà nước cũng như các cơ quan văn hóa, các ban ngành liên quan cần phải xác định, duy trì những nét đẹp có ích; đồng thời, tìm ra những hạn chế và tiến tới khắc phục những hủ tục của gia đình cũ. Xây dựng gia đình Việt Nam hiện nay là xây dựng mô hình gia đình hiện đại, phù hợp với tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập kinh tế quốc tế.

Xây dựng và phát triển gia đình Việt Nam hiện nay vừa phải kế thừa và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của gia đình Việt Nam, vừa kết hợp với những giá trị tiên tiến của gia đình hiện đại để phù hợp với sự vận động phát triển tất yếu của xã hội. Tất cả nhằm hướng tới thực hiện mục tiêu làm cho gia đình thực sự là tế bào lành mạnh của xã hội, là tổ ấm của mỗi người.

Thứ tư, tiếp tục phát triển và nâng cao chất lượng phong trào xây dựng gia đình văn hóa

Gia đình văn hóa là một mô hình gia đình tiên bộ, một danh hiệu hay chỉ tiêu mà nhiều gia đình Việt Nam mong muốn hướng đến. Đó là, gia đình âm no, hòa thuận, tiến bộ, khỏe mạnh và hạnh phúc; thực hiện tốt nghĩa vụ công dân, thực hiện kế hoạch hóa gia đình, đoàn kết tương trợ trong cộng đồng dân cư.

Cần tránh xu hướng chạy theo thành tích, phản ánh không thực chất phong trào và chất lượng gia đình văn hóa. Các tiêu chí xây dựng gia đình văn hóa phải phù hợp và có ý nghĩa thiết thực đối với đời sống của nhân dân, công tác bình xét danh hiệu gia đình văn hóa phải được tiến hành theo tiêu chí thống nhất, trên nguyên tắc công bằng, dân chủ, đáp ứng được nguyện vọng, tâm tư, tình cảm, tạo được sự đồng tình hưởng ứng của nhân dân.

III. LIÊN HỆ

- Nhận thức về gia đình:
 - + Gia đình giúp chúng ta có điểm tựa, là nơi vững trãi nhất để chúng ta có thể cố gắng phấn đấu vươn lên trong cuộc sống.
 - + Gia đình ngoài các nghĩa vụ theo quy định của pháp luật, nó được xây dựng và duy trì dựa trên những quan niệm về đạo đức, thuần phong mỹ tục của nước ta, chính vì vậy đây là nơi chúng ta gắn bó, tin tưởng nhau.
 - + Gia đình đồng hành với ta từ lớn cho đến khi trưởng thành sẽ là nơi để tạo dựng ước mơ, nơi chúng ta sẽ được dạy những bài học đầu tiên trước khi vào đời.
 - + Gia đình cũng là nơi ta có thể sống thật nhất, mà không phải tạo cho mình vỏ bọc nào cả.
 - + Gia đình vẫn luôn dang rộng vòng tay chào đón dù ta có thất bại hay thảm hại đến đâu.

- + Chúng ta có một nơi nương náu bình yên nhất - đó là nhà. Chúng ta có những người để yêu thương trọn đời - đó là gia đình.
- Bốn phận lớn nhất của con cái là phải biết vâng lời cha mẹ, nghe theo những lời hay lẽ phải của cha mẹ. Khi còn ngồi trên ghế nhà trường, chúng ta phải học tập thật tốt để có thể xây dựng một tương lai tươi đẹp cho bản thân, không phụ công ơn nuôi dưỡng của cha mẹ. Ngoài ra còn phải biết tránh xa những thói hư tật xấu của xã hội và rèn luyện những đức tính tốt đẹp cho bản thân như cư xử đúng mực với những người xung quanh, nhất là người lớn, yêu thương và tôn trọng mọi người, không xa hoa đua đòi.. Và quan trọng hơn hết, chúng ta phải biết quan tâm, chăm sóc và giúp đỡ cha mẹ từ những việc nhỏ nhất. Ngoài ra, chúng ta phải tích cực phòng, chống bạo lực gia đình, xóa bỏ phong tục, tập quán lạc hậu về hôn nhân và gia đình, phê phán những hành vi gây ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình để làm cho gia đình ngày càng hạnh phúc, xã hội ngày càng phát triển.

LỜI KẾT

Tóm lại, quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin một mặt đánh giá cao vai trò của gia đình với sứ mệnh đặc biệt mà không một thiết chế xã hội nào thay thế được, mặt khác cũng dự báo sự ra đời, phát triển của gia đình một vợ một chồng là một bước tiến nhất định trong tương lai, nhưng nó chỉ có thể trọn vẹn khi xây dựng gia đình trong xã hội xã hội chủ nghĩa, phù hợp với tiến trình của lịch sử. Vấn đề gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội là một tất yếu khách quan cần được quan tâm sâu sắc, nhìn nhận được thực trạng gia đình Việt Nam hiện nay và đưa ra những phương hướng, giải pháp phù hợp để xây dựng gia đình Việt Nam hạnh phúc, ấm no.

MỤC LỤC

LỜI MỞ ĐẦU	1
PHẦN NỘI DUNG	3
I. LÝ LUẬN CHUNG	3
1. Quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về gia đình.....	3
2. Cơ sở xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.....	4
II. THỰC TRẠNG.....	7
1. Thực trạng gia đình ở Việt Nam hiện nay	7
2. Phương hướng cơ bản xây dựng và phát triển gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.....	9
III. LIÊN HỆ.....	11
LỜI KẾT	12

Tài liệu tham khảo

1. *Giáo trình chủ nghĩa xã hội khoa học (dành cho bậc đại học – không chuyên lý luận chính trị, 2019).*
2. Quốc hội số 52/2014/QH13, *Luật Hôn nhân và Gia đình*, ban hành ngày 19 tháng 6 năm 2014.
3. *Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030 – Quyết định số 629/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, 29/05/2012).*
4. Đặng Cảnh Khanh, Lê Thị Quý (2007), *Gia đình học*, NXB Thanh niên, Hà Nội.